

Bản án số: 263/2023/HNGĐ-ST

Ngày 15-11-2023

V/v ly hôn

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Phích

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phạm Mạnh Hùng

Ông Nguyễn Thanh Hải

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thủy Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 15 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án thụ lý số 299/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2023 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 247/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh Yang Kai A; nơi cư trú: Số 3 lầu 7, 47 phố Vĩnh Thuận, khóm 9, phường Thuận Linh, khu Tiểu Cánh, thành phố Cao Hùng, Đài Loan; vắng mặt;

- **Bị đơn:** Chị Trần Lê B; ĐKKHTT: Khóm 4, thị trấn Tiểu Cần, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh; nơi ở hiện tại: Số 99 Đại Quý Minh, phường Quán Trữ, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện đã được hợp pháp hóa lãnh sự, nguyên đơn là Anh Yang Kai A trình bày:*

Anh Yang Kai A và Chị Trần Lê B kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh vào ngày 15/01/2018. Sau khi kết hôn, Anh Yang Kai A phải quay lại Đài Loan làm việc, còn Chị B tiếp tục ở lại Việt Nam sinh sống. Do khoảng cách địa lý xa xôi, cuộc sống vợ chồng xa cách nên tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt dần. Mặt khác, trong quá trình

chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do có sự khác biệt lớn về tư tưởng, lối sống, tính cách, văn hóa không phù hợp khiến cho cả hai không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng anh chị đã rất cố gắng nhưng không tìm được biện pháp gì để hàn gắn, tiếp tục cuộc sống chung. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không tồn tại nên Anh Yang Kai A yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với Chị Trần Lê B để hai anh chị sớm ổn định cuộc sống.

Về con chung: Anh chị không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh Yang Kai A xác nhận vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại bản tự khai đề ngày 18 tháng 10 năm 2023, Chị Trần Lê B trình bày như sau:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Lê B và Anh Yang Kai A tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh vào ngày 15/01/2018. Trong thời gian chung sống, chị nhận ra vợ chồng có sự khác biệt lớn về tư tưởng, lối sống, tính cách, văn hóa không phù hợp khiến cho cả hai không tìm được tiếng nói chung. Sau khi kết hôn, Anh Yang Kai A phải quay lại Đài Loan làm việc, còn chị tiếp tục ở lại Việt Nam sinh sống. Việc xa cách khiến cho tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt, nhiều mâu thuẫn phát sinh không thể hòa giải. Mặc dù đã rất cố gắng nhưng vợ chồng chị không tìm được biện pháp gì để hàn gắn, níu kéo cuộc sống chung và đều thống nhất ly hôn để giải thoát cho nhau. Nay Chị B xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị và Anh Yang Kai A được ly hôn với nhau.

Về con chung: Anh chị có không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị B xác nhận vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Đây là vụ án về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn. Bị đơn là Chị Trần Lê B đang sinh sống ở Hải Phòng, nguyên đơn là Anh Yang Kai A hiện nay đang sinh sống tại Đài Loan, theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ

luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc vắng mặt của Anh Yang Kai A và Chị Trần Lê B nhưng cùng có yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt. Do vậy, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt Anh Yang Kai A và Chị Trần Lê B theo khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Tài liệu trong hồ sơ vụ án thể hiện Anh Yang Kai A và Chị B kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh vào ngày 15/01/2018. Theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Căn cứ vào lời khai của nguyên đơn và bị đơn, nhận thấy: Sau khi kết hôn, Anh Yang Kai A và Chị Trần Lê B mỗi người ở một nơi, do khoảng cách địa lý xa xôi nên vợ chồng không còn quan tâm đến nhau, tình cảm dần phai nhạt. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do có sự khác biệt lớn về tư tưởng, lối sống, tính cách, văn hóa không phù hợp khiến cho cả hai không tìm được tiếng nói chung. Nay Anh Yang Kai A yêu cầu xin ly hôn với Chị B, Chị B đồng ý đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng anh chị được ly hôn với nhau. Xét thấy, cả hai anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống hôn nhân không tồn tại do đó cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Anh Yang Kai A đối với Chị Trần Lê B.

[4] Về con chung: Anh Yang Kai A và Chị Trần Lê B cùng xác nhận không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Anh Yang Kai A và Chị Trần Lê B cùng xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Yang Kai A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Anh Yang Kai A và Chị Trần Lê B được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37 khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Anh Yang Kai A.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Yang Kai A được ly hôn Chị Trần Lê B.

2. Về con chung: Anh Yang Kai A và Chị Trần Lê B cùng xác nhận không có con chung nên không yêu cầu giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

3. Về tài sản chung: Anh Yang Kai A và Chị Trần Lê B cùng xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Yang Kai A phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000227 ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Anh Yang Kai A đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Anh Yang Kai A được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 (một) tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết hợp lệ.

Chị Trần Lê B được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014./.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Văn Phích**

**CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Mạnh Hùng**

**Nguyễn Thanh Hải**

**Phạm Văn Phích**

***Nơi nhận:***

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND phường Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Văn Phích**

***Nơi nhận:***

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN  
TÒA**

**Đặng Hồ Điệp**